

**Phụ lục**

**DANH MỤC TTHC MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BỊ BÃI BỎ LIÊN QUAN ĐẾN  
NGƯỜI LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI LÀM VIỆC TẠI VIỆT NAM LĨNH VỰC VIỆC LÀM VÀ LĨNH VỰC  
QUẢN LÝ LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / 5 /2026 của Chủ tịch UBND thành phố Đồng Nai)

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Toàn trình
<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>									
<b>LĨNH VỰC QUẢN LÝ LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC</b>									
1	1.015021	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Sở Nội vụ hoặc trực tuyến tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> .	03 ngày làm việc	UBND thành phố nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020.</li> <li>- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.</li> <li>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</li> <li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ</li> <li>- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính</li> </ul>	Nội dung thực hiện theo Quyết định số 530/QĐ-BNV ngày 14/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nội vụ tại Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh	x

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Toàn trình
							<p>phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.</p> <p>- Nghị định 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.</p> <p>- Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội quy định chi tiết một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.</p> <p>- Thông tư số 20/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Hệ thống cơ sở dữ liệu người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.</p>	doanh lĩnh vực nội vụ.	

## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Toàn trình
<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>									
<b>LĨNH VỰC VIỆC LÀM</b>									
1	1.014196	Cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua uỷ quyền đến tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Sở Nội vụ hoặc trực tuyến tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> .	- 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định trong trường hợp cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động. - 03 ngày làm việc kể từ ngày	- UBND cấp tỉnh. - UBND cấp tỉnh nơi người sử dụng lao động có trụ sở chính trong trường hợp người lao động nước ngoài làm việc cho một người sử dụng lao động tại nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc	Không	- Bộ luật Lao động năm 2019; - Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam. <b>* Ghi chú:</b> Thủ tục hành chính này sửa đổi, bổ sung thành phần hồ sơ và yêu cầu, điều kiện.	Nội dung thực hiện theo Quyết định số 526/QĐ-BNV ngày 13/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam lĩnh vực làm việc làm thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.	x

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Toàn trình
				nhận đủ hồ sơ trong trường hợp không cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động.	trung ương. - Sở Nội vụ (cơ quan được phân cấp).				
2	1.014197	Cấp lại giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua uỷ quyền đến tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Sở Nội vụ hoặc trực tuyến tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> .	03 ngày làm việc	- UBND cấp tỉnh. - UBND cấp tỉnh nơi người sử dụng lao động có trụ sở chính trong trường hợp	Không	- Bộ luật Lao động năm 2019; - Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam. * <b>Ghi chú:</b> Thủ tục hành chính này được sửa đổi, bổ sung yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính.	Nội dung thực hiện theo Quyết định số 526/QĐ-BNV ngày 13/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung liên	x

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Toàn trình
		tại Việt Nam			người lao động nước ngoài làm việc cho một người sử dụng lao động tại nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. - Sở Nội vụ (cơ quan được phân cấp).			quan đến người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam lĩnh vực việc làm thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.	
3	1.014198	Gia hạn giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua uỷ quyền đến tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Sở Nội vụ hoặc trực tuyến tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> .	05 ngày làm việc	- UBND cấp tỉnh. - UBND cấp tỉnh. - UBND cấp tỉnh nơi người	Không	- Bộ luật Lao động năm 2019. - Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam. - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29	Nội dung thực hiện theo Quyết định số 526/QĐ-BNV ngày 13/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về	x

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Toàn trình
		người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam			sử dụng lao động có trụ sở chính trong trường hợp người lao động nước ngoài làm việc cho một người sử dụng lao động tại nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. - Sở Nội vụ (cơ quan được phân cấp).		tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng. * <b>Ghi chú:</b> Thủ tục hành chính này sửa đổi, bổ sung thành phần hồ sơ và yêu cầu, điều kiện, căn cứ pháp lý.	việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam lĩnh vực việc làm thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Toàn trình
4	1.014199	Cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua uỷ quyền đến tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Sở Nội vụ hoặc trực tuyến tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> .	- 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định trong trường hợp chấp thuận nhu cầu và cấp giấy phép lao động. - 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ trong trường hợp không chấp	- UBND cấp tỉnh. - UBND cấp tỉnh nơi người sử dụng lao động có trụ sở chính trong trường hợp người lao động ngoài làm việc cho một người sử dụng lao động tại nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Theo quy định tại Nghị quyết số 43/2025/NQHĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Đồng Nai	- Bộ luật Lao động năm 2019; - Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam. * <b>Ghi chú:</b> Thủ tục hành chính này được sửa đổi, bổ sung thành phần hồ sơ, yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính.	Nội dung thực hiện theo Quyết định số 526/QĐ-BNV ngày 13/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam lĩnh vực việc làm thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.	x

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Toàn trình
				thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài hoặc không cấp giấy phép lao động.	- Sở Nội vụ (cơ quan được phân cấp).				
5	1.014200	Cấp lại giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua uỷ quyền đến tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Sở Nội vụ hoặc trực tuyến tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> .	03 ngày làm việc	- UBND cấp tỉnh. - UBND cấp tỉnh nơi người sử dụng lao động có trụ sở chính trong hợp người lao động nước ngoài	Theo quy định tại Nghị quyết số 43/2025/NQHĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Đồng Nai	- Bộ luật Lao động năm 2019. - Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam. <b>*Ghi chú:</b> Thủ tục hành chính này được sửa đổi, bổ sung yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính.	Nội dung thực hiện theo Quyết định số 526/QĐ-BNV ngày 13/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc tại Việt	x

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Toàn trình
					làm việc cho một người sử dụng lao động tại nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. - Sở Nội vụ (cơ quan được phân cấp).			Nam lĩnh vực việc làm thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.	
6	1.014201	Gia hạn giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua uỷ quyền đến tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Sở Nội vụ hoặc trực tuyến tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> .	- 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định trong trường hợp	- UBND cấp tỉnh. - UBND cấp tỉnh nơi người sử dụng lao động có trụ sở chính trong trường hợp	Theo quy định tại Nghị quyết số 43/2025/NQHĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Đồng Nai	- Bộ luật Lao động năm 2019. - Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam. - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc	Nội dung thực hiện theo Quyết định số 526/QĐ-BNV ngày 13/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung liên	x

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Toàn trình
				chấp thuận nhu cầu và cấp giấy phép lao động. - 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ trong trường hợp không chấp thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài hoặc không cấp	người lao động nước ngoài làm việc cho một người sử dụng lao động tại nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. - Sở Nội vụ (cơ quan được phân cấp).		phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng. * <b>Ghi chú:</b> Thủ tục hành chính này được sửa đổi, bổ sung thành phần hồ sơ, thời gian thực hiện thủ tục hành chính và yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính, căn cứ pháp lý.	quan đến người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam lĩnh vực việc làm thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	Toàn trình
				giấy phép lao động.					

### III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Quyết định đã công bố
1	1.013731	Đăng ký hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm giúp việc gia đình ở nước ngoài	Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ	Quản lý lao động ngoài nước	UBND cấp tỉnh	116/QĐ-BNV ngày 27/01/2026
2	1.013732	Xác nhận danh sách người lao động Việt Nam đi làm giúp việc gia đình ở nước ngoài	Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ	Quản lý lao động ngoài nước	UBND cấp tỉnh	640/QĐ-BNV ngày 20/6/2025